TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 36/2025/HSST
Ngày 18 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Lương Hữu

2. Bà Trịnh Thị Kim Oanh

Thư ký Toà án: Ông Nguyễn Văn Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà:

Bà Vì Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2025/TLST - HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2025/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Vì Văn V** tên gọi khác: Không; sinh năm 1988; Tại xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La: Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vì Văn H và bà Quàng Thị B; Bị cáo có vợ là Lò Thị H (Đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2009 và con nhỏ sinh năm 2011; Đều cư trú tại: Bản N, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La.

Tiền sự: Không. Tiền án: Có 01 tiền án: Năm 2022 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giam Công an huyện V từ ngày 20/9/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Vì Văn V: Ông Điêu Chính T – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lò Văn Đ, sinh năm: 1988, trú tại: Bản T, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/9/2024 Vì Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 0,66 gam ma túy (Loại Heroine) nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng nghi là ma túy,.

Ngày 20/9/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện V phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và Viện kiểm sát nhân dân huyện V tiến hành bóc mở, niêm phong, cân tịnh, xác định khối lượng đối với 01 gói nilon màu xanh bên trong có chất cục, bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Vì Văn V; Kết quả, chất cục, bột màu trắng có khối lượng là 0,66 gam trích lấy 0,08 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu V. Mẫu gửi giám định ký hiệu V được bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy và loại ma túy. Vật chứng còn lại 0,58 gam ký hiệu V1.

Tại bản kết luận giám định số: 1861/KL – KTHS ngày 24/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận *Mẫu ký hiệu V gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định 0,08. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,66 gam, loại Heroine*. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 19/9/2024 Vì Văn V đón xe khách từ huyện M đến huyện V để làm công trình tại trung tâm y tế huyện V. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, V đến ngã ba V rồi thuê taxi, không rõ BKS để đi vào công trình xây dựng. Trên đường đi, V nói chuyện với người lái xe về việc bản thân có sư dụng ma túy và hỏi người đàn ông có biết chỗ nào bán Heroine không, người đàn ông nói có biết người bán và đưa cho V số điện thoại là 0385859696. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày V có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã mượn điện thoại của anh Lò Văn Đ, sinh năm 1988 là người làm thuê với V, trong điện thoại có số thuê bao 0343067787 gọi đến số điện thoại 0385859696 của người đàn ông lái taxi để hỏi mua ma túy. Đến 7 giờ 10 phút ngày 20/9/2024, có một người đàn ông sử dụng số thuê bao 0839122800 gọi đến số điện thoại 0343067787 để gặp V. Qua trao đổi V hỏi mua 400.000đ tiền Heroine thì người đàn ông đó đồng ý và xin thêm mấy chục tiền công rồi bảo V đi đến khu vực

cách cổng công trình V đang làm 400 mét lấy ma túy trong thanh sắt lan can ở bên trái đường và để lại tiền ở đó. V đồng ý và tiếp tục làm việc đến khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, V đi bộ đến vị trí mà người đàn ông đó đã hướng dẫn thì tìm thấy trong thanh sắt ở bên trái đường có 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh. V cầm lấy gói ma túy và lấy 460.000đ để vào trong thanh sắt cho người đàn ông đó. Sau đó V cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi về công trình. V đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 10/CT - VKS - VH ngày 20/02/2025 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố Vì Văn V về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Vì Văn V về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vì Văn V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy:

Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Vì Văn V từ 30 đến 36 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS .

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vật chứng còn lại ký hiệu V1= 0,58 gam và 02 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 que thử ma túy đối với Vì Văn V.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: số tiền 460.000 đồng.

- Trả lại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Jdodo, màu xanh bên trong lắp 01 sim số 0343.067.787 cho anh Lò Văn Đ, sinh năm: 1988, trú tại: Bản Tong, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La quản lý và sử dụng.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UVTVQH, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Vì Văn V tại phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân của bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện M, bị cáo có trình độ văn hóa (Lớp 8/12),

nên thiếu sự hiểu biết về kiến thức pháp luật; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự xét xử bị cáo mức án từ (*24 đến 28 tháng tù giam*) cũng đủ để răn đe phòng ngừa chung đối với bị cáo, bị cáo Vì Văn V là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xã, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện M, đề nghị HĐXX xem xét đầy đủ khách quan, toàn diện các tình tiết, về nguyên nhân, điều kiện, mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về nhân thân của bị cáo, cho bị cáo Vì Văn V được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Vì Văn V nhất trí với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa và không có ý kiến gì bổ sung gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo Vì Văn V khai nhận hành vi của bị cáo đã rõ, nên bị cáo Vì Văn V không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện V, tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến gì thay đổi hay bổ sung gì và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ. Kết luận giám định "Khối lượng chất ma túy bị thu giữ là 0,66 gam". Bị cáo khai mục đích mua để sử dụng cho bản thân. Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 20/9/2024 Công an huyện V, tỉnh Sơn La bắt quả tang Vì Văn V, sinh năm 1988 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, sức khỏe con người và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc, phá

hoại nhân cách con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây xói mòn đạo lý, là nguyên nhân làm gia tăng các tội phạm khác, bạo lực gia đình, vắt kiệt nhân lực, tài chính gia đình và làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua chất ma túy là Heroine để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vì nhu cầu sử dụng của bản thân, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, có quy định khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù; Tại phiên tòa bị cáo Vì Văn V khai nhận việc bị truy tố và bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, sai cho bị cáo. Do vậy; bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, để răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý nói chung tại địa phương hiện nay.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngày 22/4/2022 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự năm thì tiền án trên chưa được xóa án tích. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo lại tiếp tục đi tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Nên hành vi phạm tội của bị cáo Vì Văn V thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo Vì Văn V có bố đẻ là Vì Văn Hặc là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoả1 , khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống vào nghề lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Vì Văn V khai là mua với 01 người đàn ông lái taxi khoảng 30 tuổi V gặp tại khu vực ngã ba cổng trào huyện V, tỉnh Sơn La, sử dụng số thuê bao 0385859696 liên hệ với V và cho V số điện thoại 0839122800 liên hệ mua ma túy. Quá trình điều tra, xác minh chủ thuê bao số 0385859696 là của anh Bàn Văn T, sinh năm 1998, trú tại; Bản H, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Cơ quan điều tra đã cho V nhận dạng qua ảnh đối với Bàn Văn T; Kết quả Vì Văn V khẳng định Bàn Văn T không phải là người lái ôtô taxi đã cho V số điện thoại 0839122800 để liên hệ mua ma túy. Anh T khai không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo V. Đối

với số điện thoại 0839122800 xác định chủ đăng ký thue bao mang tên Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 2005; trú tại Ngõ X, Thôn S, xã K, huyện B, Thành Phố Hà Nội. Quá trình điều tra chị Nguyễn Thị Tuyết M khai chưa từng sử dụng căn cước công dân để dăng ký số thuê bao 0839122800 và không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Vì Văn V. Nên Cơ quan điều tra Công an huyện V không có cơ sở điều tra xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Buộc bị cáo Vì Văn V phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số 0,66 gam Heroine thu giữ nêu trên.

[9] Vật chứng vụ án:

- Đối với 01 phong bì thư niêm phong bên trong đựng vật chứng còn lại ký hiệu V1 = 0,58 gam và 02 mảnh nilon màu xanh vụ Vì Văn V; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy của Vì Văn V, các vật chứng trên là vật bị Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Jdodo màu xanh, số IMEL 860294067226116, bên trong gắn thẻ sim 0343067787, đã qua sử dụng. Qua điều tra, xác minh thì chiếc điện thoại nêu trên thuộc quyền sở hữu của anh Lò Văn Đ người làm thuê cùng với bị cáo. Việc bị cáo Vì Văn V mượn điện thoại và sử dụng điện thoại của anh làm phương tiện làm phương tiện liên lạc trao đổi việc mua, bán ma túy, anh không biết và liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo; Do đó cần trả lại 01 chiếc điện thoại nêu trên cho anh Lò Văn Đ, theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 460.000đ thu giữ của bị cáo Vì Văn V, số tiền trên bị cáo dùng để mua ma túy (Heroine).

[10] Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên: Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Vì Văn V từ 30 năm 36 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Đề nghị và đối đáp của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

Người bào chữa thực hiện trợ giúp pháp lý cho bị cáo V đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. HĐXX nhận thấy bị cáo Vì Văn V chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, không đủ điều kiện để hưởng mức án nhẹ nhất mà người bào chữa thực hiện trợ giúp pháp lý đề nghị, nên không được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vì Văn V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Xử phạt bị cáo Vì Văn V 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong bên trong đựng vật chứng còn lại ký hiệu V1 = 0,58 gam và 02 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy của Vì Văn V.

- Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Jdodo màu xanh, số IMEL 860294067226116, bên trong gắn thẻ sim 0343067787, đã qua sử dụng cũ cho anh Lò Văn Đ, sinh năm: 1988, trú tại: Bản Tong, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La quản lý và sử dụng.

- Tịch thu nộp Nhà nước số tiền 460.000đ được chuyển theo giấy ủy nhiệm chi ngày 26/02/2025 của Công an huyện V, tỉnh Sơn La.

Theo biên bản bàn giao vật chứng số: 33/BBVC – CCTHA ngày 26/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện (02 bản);
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người LQ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bàn Văn Hoàng